**Tiếng Việt – Lớp 1**

**Tên bài học: Ôn tập giữa HKI. Đọc thành tiếng bài Lừa và ngựa (GV tự chọn) – Tiết 116**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS đọc được đoạn văn, khoảng 30 tiếng chứa các vần đã học. Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng trong bài tập đọc *Lừa và ngựa.*

- Viết đúng các vần, tiếng, từ…đã học

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế; góp phần phát triển năng lực tự chủ, tự học và giao tiếp, hợp tác.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

a. Giáo viên: Tranh ảnh, bài giảng pp.

b. Học sinh: Sgk, Bảng cài, bảng con, phấn, vở Bài tập Tiếng Việt .

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (3 phút)**- Ổn định- Giới thiệu bài: GV nêu mục đích của tiết ôn tập**2. Hoạt động luyện tập, thực hành** **a. Hoạt động 1:** GV giới thiệu bài đọc: Lừa và ngựa (5 phút)- Tổ chức cho HS đọc thầm bài đọc.- Bài đọc được chia làm mấy đoạn?- Nêu yêu cầu luyện đọc toàn bài**b. Hoạt động 2:** Luyện đọc đoạn/ bài. (12 phút)- Tổ chức đọc nối tiếp đoạn theo cặp, cá nhân.- Lưu ý HS ngắt nghỉ khi đọc.\* Giải lao 3 phút**c. Hoạt động 3.** Thi đọc (5 phút)- Gọi HS bốc thăm đoạn văn, đọc.- GV yêu cầu HS nhận xét- HS nhận xét, tuyên dương**d. Hoạt động 4**. Tìm hiểu bài (5 phút)- Nêu lại nội dung câu chuyện- GV củng cố ý nghĩa bài: Ngựa phải chịu hậu quả từ việc không giúp đỡ lừa. Nếu ngựa chịu giúp lừa một chút thì lừa đã không ngã ra bờ cỏ, thở hí hóp và ngựa đã không phải chở tất cả đồ của lừa. Cho nên, giúp đỡ người khác nhiều khi cũng là giúp mình. Chắc là chú ngựa trong câu chuyện này đã hiểu ra điều đó.**3. Hoạt động củng cố và nối tiếp (2 phút)**- GV dặn HS về nhà kể cho người thân nghe điều em đã hiểu ra từ câu chuyện Lừa và ngựa- Nhận xét tiết học, khen ngợi HS đọc tốt, động viên HS cần cố gắng luyện đọc. | - Ổn định- HS lắng nghe- HS đọc thầm- HS trả lời- HS thực hiện- HS thực hiện- HS nhận xét- HS lắng nghe- HS nêu- HS lắng nghe- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**